BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2437 /QĐ-BNNMT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ trực thuộc Cục Khí tượng Thủy văn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khí tượng Thủy văn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Khí tượng Thủy văn, thực hiện chức năng quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng, thủy văn, hải văn (gọi chung là khí tượng thủy văn), môi trường; dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phạm vi các tỉnh, thành phố: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Huế và Đà Nẵng phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Cục; thực hiện các hoạt động dịch vụ khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

2. Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở tại thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ về khí tượng thủy văn; dự báo, cảnh báo thiên tai và rủi ro thiên tai trong phạm vi được giao quản lý; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình, quy định chuyên môn, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về khí tượng thủy văn, môi trường đối với các đơn vị trực thuộc.

3. Về mạng lưới trạm khí tượng thủy văn:

a) Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm khí tượng thủy văn, môi trường, giám sát biến đổi khí hậu trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng;

b) Vận hành, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy, thiết bị, phương tiện đo, công trình khí tượng thủy văn, môi trường, giám sát biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Tổ chức thực hiện quan trắc, điều tra, khảo sát đối với mạng lưới trạm khí tượng thủy văn, môi trường, giám sát biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền quản lý và theo phân công của Cục trưởng;

d) Kiểm soát, chỉnh biên, chỉnh lý tài liệu khí tượng thủy văn, môi trường thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Đề xuất, trình phương án thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn, môi trường, giám sát biến đổi khí hậu trong phạm vi được giao quản lý; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

e) Tổ chức bảo vệ công trình, hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn, môi trường, giám sát biến đổi khí hậu được giao quản lý;

g) Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn theo phân công của Cục trưởng;

h) Tham gia theo dõi hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng.

4. Về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn:

a) Thiết lập, vận hành, khai thác hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ở cấp tỉnh trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng;

b) Cung cấp, hướng dẫn sử dụng thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng;

c) Theo dõi, tổng hợp và báo cáo về tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn, xu thế biến đổi khí hậu trong phạm vi được giao quản lý;

d) Thực hiện dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn và xác định cấp độ rủi ro thiên tai; dự báo, đánh giá khí hậu, thủy văn, hải văn, tiềm năng gió, mặt trời, sóng, thủy điện phục vụ chỉ đạo, điều hành,

khai thác, sản xuất năng lượng không tái tạo và tái tạo theo quy định của pháp luật; ban hành, truyền phát các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai chi tiết theo quy định trong phạm vi được giao quản lý;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn đối với các đài khí tượng thủy văn tỉnh, thành phố được giao quản lý; phối hợp theo dõi các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân trong phạm vi được giao quản lý;

e) Tham gia xây dựng bộ chuẩn khí hậu quốc gia; phân vùng rủi ro thiên tai; triển khai Khung dịch vụ khí hậu quốc gia cho Việt Nam trên cơ sở Khung dịch vụ khí hậu toàn cầu trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng.

5. Về thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn:

a) Thực hiện lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn và tham gia lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch theo quy định của pháp luật trong phạm vi được giao quản lý;

b) Tham gia xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia theo phân công của Cục trưởng;

c) Tiếp nhận, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn do các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân cung cấp; tiếp nhận thông tin phản hồi về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, cấp độ rủi ro thiên tai của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân theo phân công của Cục trưởng;

d) Tham gia xây dựng, vận hành và khai thác hệ thống thông tin phục vụ quan trắc, điều tra, khảo sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn trong phạm vi được giao quản lý;

đ) Tham gia kiểm tra việc sử dụng dữ liệu quan trắc, điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn đối với các công trình, dự án đầu tư theo phân công của Cục trưởng.

6. Thực hiện phân tích thí nghiệm môi trường theo phân công của Cục trưởng.

7. Thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn theo phân công của Cục trưởng.

8. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy trình chuyên môn, đề án, dự án về khí tượng thủy văn trong phạm vi được giao quản lý và theo phân công của Cục trưởng; triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

9. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cộng đồng về khí tượng thủy văn thuộc phạm vi được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

10. Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

11. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, môi trường thuộc phạm vi được giao quản lý theo phân công của Cục trưởng.

12. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khí tượng thủy văn, môi trường, năng lượng tái tạo theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Đài.

14. Quản lý tổ chức, bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản và thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của Đài theo quy định và phân cấp của Cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

15. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ

1. Lãnh đạo Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao; trình Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đài khí tượng thủy văn tỉnh, thành phố trực thuộc Đài; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, các phòng và các trạm khí tượng thủy văn trong phạm vi được giao quản lý, các trạm khí tượng thủy văn có con dấu riêng; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Đài.

3. Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.

2. Phòng Mạng lưới trạm khí tượng thủy văn.

3. Phòng Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

4. Phòng Dự báo khí tượng thủy văn.

5. Phòng Thí nghiệm phân tích môi trường Trung Bộ.

6. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Nghệ An.

7. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Hà Tĩnh.

8. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Trị.

9. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi.

10. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Gia Lai.

11. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đắk Lắk.

12. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Khánh Hòa.

13. Đài Khí tượng Thủy văn thành phố Huế.

Các đơn vị từ khoản 6 đến khoản 13 Điều này là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu riêng, được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 743/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ trực thuộc Cục Khí tượng Thủy văn.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn Trung Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nội vụ, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Tư pháp;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy Bộ;
- Lưu: VT, KTTV, TCCB.G.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Lê Công Thành